

Số: /QHTL

Hà Nội, ngày 09/11/2018

## BẢN TIN

### DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ DÂN SINH Lưu vực sông cái Ninh Hòa, sông Cái Nha Trang và vùng phụ cận tỉnh Khánh Hòa (Tuần từ 09/11 đến 15/11/2018)

#### I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC

##### 1.1. Lượng mưa

TT	Trạm	Lượng mưa trong tuần (mm)	Lượng mưa cộng dồn từ đầu năm 2018 (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%) (So sánh với cột (4))			Dự báo tình hình mưa trong tuần tới (09/11÷15/11) (mm)
				TB nhiều năm	Năm 2016	Năm 2015	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Ninh Hòa	0	654	-39%	-48%	+15%	40
2	Đồng Trăng	6	952	-16%	-44%	+7%	66
3	Nha Trang	3	895	-10%	-8%	+6%	44
4	Cam Ranh	0	809	-13%	-35%	+3%	54
	<b>Trung bình</b>	<b>2</b>	<b>827</b>	<b>-19%</b>	<b>-34%</b>	<b>+8%</b>	<b>51</b>

**Nhận xét:** Từ ngày 1/XI ÷ 13h ngày 7/XI toàn vùng có mưa với lượng mưa thấp từ 3 mm ÷ 40 mm/tuần. Lượng mưa cộng dồn các trạm đo mưa chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tính đến thời điểm hiện tại thấp hơn trung bình nhiều năm -19% và lớn hơn năm hạn 2015 là +8%. Dự báo lượng mưa trong tuần tới là khoảng 51 mm.

##### 1.2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện

##### *Nguồn nước trữ các hồ chứa thủy lợi*

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	W trữ hiện tại so với W <sub>tk</sub> (%)	Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm (+/-) (Chênh lệch cột (3) với các năm)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối năm 2018 so với TK (%)
				TBNN	2016	2015		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1	Am Chúa	4,69	48%	-19%	-44%	-14%	Tăng	100%
2	Cam Ranh	22,10	40%	-19%	-55%	+5%	Tăng	100%
3	Cây Sung	0,50	66%	-9%	-6%	-26%	Tăng	100%
4	Đá Bàn	75,00	21%	-25%	-61%	+10%	Tăng	40%
5	Đá Đen	3,43	13%	-39%	-81%	-16%	Tăng	40%
6	Đồng Bò	0,70	63%	-12%	-20%	-3%	Tăng	72%
7	Hoa Sơn	19,18	45%	-15%	-46%	-4%	Tăng	92%
8	Láng Nhót	2,10	65%	-10%	-19%	-13%	Tăng	100%
9	Suối Dầu	32,78	56%	-20%	-36%	-29%	Tăng	100%

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	W trữ hiện tại so với W <sub>tk</sub> (%)	Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm (+/-) (Chênh lệch cột (3) với các năm)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối năm 2018 so với TK (%)
				TBNN	2016	2015		
10	Suối Hành	9,49	30%	-19%	-54%	+3%	Tăng	60%
11	Suối Lớn	0,90	12%	-24%	-4%	-88%	Tăng	24%
12	Suối Luông	0,62	37%	-27%	-53%	-3%	Tăng	98%
13	Suối Sim	1,31	59%	-1%	-1%	-1%	Tăng	72%
14	Suối Trầu	9,81	60%	-32%	-45%	-43%	Tăng	97%
15	Tiên Du	9,81	11%	-30%	-52%	-34%	Tăng	67%
16	Ea Krông Rou	35,90	18%	-32%	-55%	-1%	Tăng	37%
17	Bến Ghe	0,22	86%	-3%	-5%	-5%	Tăng	96%
18	Hòn Khôi	1,20	83%	-4%	-8%	0%	Tăng	85%
19	Đá Mài	2,60	85%	+2%	-4%	+4%	Tăng	86%
20	Bà Bác	0,40	65%	-14%	-25%	-18%	-	65%
21	Cây Bứa	0,80	80%	-3%	-4%	0%	Tăng	82%
22	Sở Quan	0,20	95%	+3%	+5%	0%	-	
23	Ba Dùi	0,23	95%	+2%	0%	+4%	-	95%
24	Bàu Sang	0,04	75%	-13%	-25%	-25%	-	75%
25	Đồng Mộc	0,70	97%	-1%	0%	-1%	Tăng	98%
26	Đồng Hăng							
27	Bích Đàm	0,23	91%	+2%	0%	+4%	-	91%
28	Tà Rục	23,90	69%	-10%	-12%	-31%	Tăng	80%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>258,8</b>	<b>37%</b>	<b>-22%</b>	<b>-47%</b>	<b>-7%</b>		<b>67%</b>

### Nhận xét:

Tổng dung tích trữ thiết kế của 28 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 258,8 triệu m<sup>3</sup>. Hiện tại, tổng dung tích là 96 triệu m<sup>3</sup>, đạt 37% so với thiết kế. Một số hồ có dung tích nhỏ, dung tích trữ vẫn thấp, đạt dưới 50% DTTK: Am Chúa (48% DTTK), Suối Hành (30% DTTK), Tiên Du (11% DTTK).

## II. KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VÀ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH HẠN HÁN

### 2.1. Khả năng cấp nước của công trình thủy lợi

Cấp nước trong vụ Hè Thu 2018: Hiện tại vụ Hè Thu không còn nhu cầu nước

- ✓ Có 18/28 công trình đảm bảo cấp nước 100% vụ Hè Thu 2018.
- ✓ Có 4/28 công trình: Hồ Am Chúa chỉ đảm bảo cấp nước 78% so với kế hoạch; hồ Cây Sung chỉ đảm bảo 57% so với kế hoạch; hồ Láng Nhót chỉ đảm bảo 95% so với kế hoạch; hồ Suối Trầu chỉ đảm bảo 5% so với kế hoạch. Tổng diện tích không bố trí sản xuất vụ Hè Thu năm 2018 là khoảng 578 ha.
- ✓ Có 2/28 công trình (hồ Đá Đen, hồ Cây Bứa) không bố trí tưới vụ Hè Thu năm 2018.

- ✓ Có 4/28 công trình (hồ Hòn Khói, hồ Đá Mài, hồ Đồng Hạng, hồ Bích Đầm) cấp nước cho sinh hoạt và công nghiệp không bố trí diện tích tưới.
- ✓ Tổng diện tích đảm bảo tưới của 28 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 9.416/9.996 ha.

Trong năm 2018 tình hình hạn hán, thiếu nước vẫn tiếp tục xảy ra, vụ Hè Thu 2018 một số công trình không đủ nước sản xuất hết diện tích theo kế hoạch do lượng sinh thủy trong hồ cạn kiệt, lượng nước đến gần như không có. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Khánh Hòa đã tăng cường các giải pháp ứng phó với hạn hán, thiếu nước. Đối với một số hồ chứa không đủ cấp nước để phục vụ sản xuất nông nghiệp, đơn vị quản lý hồ triển khai bơm chống hạn để đảm bảo tưới theo đúng kế hoạch:

+ Hồ Am Chúa: Diện tích bơm khoảng 80 ha: Trong đó HTX NN Diên Điền I khoảng 20 ha, HTX NN Diên Điền II khoảng 60 ha tại Kênh tiêu thoát lũ hồ Am Chúa.

+ Hồ Cây Sung: Diện tích bơm khoảng 18 ha: Trong đó HTX NN Diên Tân khoảng 18 ha tại suối Cây Sung.

Tổng cục Thủy lợi phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành các công trình thủy lợi rà soát phương án cung cấp nước sản xuất cho phù hợp với lịch thời vụ đảm bảo sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Vụ Hè Thu năm 2018 tính đến nay toàn tỉnh đã thu hoạch xong, tổng diện tích thu hoạch là 18.557/18.557 ha.

## 2.2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

Bảng tổng hợp thông tin nguồn nước và nhu cầu nước vùng nằm ngoài công trình thủy lợi theo kịch bản kiến nghị tính toán.

Trạm	Vùng	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
			Năm Min	Năm TB	Năm Max	
Ninh Hòa	Thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh	694	+12%	-39%	-68%	Rủi ro hạn thấp
Đồng Trăng	Huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh	1.018	+64%	-17%	-53%	Rủi ro hạn thấp
Nha Trang	TP Nha Trang	939	+80%	-14%	-57%	Rủi ro hạn thấp
Cam Ranh	TP Cam Ranh, Cam Lâm, Khánh Sơn	863	+56%	-16%	-60%	Rủi ro hạn thấp
	<b>Trung bình</b>	<b>878</b>	<b>+53%</b>	<b>-22%</b>	<b>-60%</b>	

### Nhận xét:

Đối với vùng thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh; vùng huyện Diên Khánh, huyện Khánh Vĩnh; vùng thành phố Nha Trang và vùng thành phố Cam Ranh, huyện Cam Lâm, huyện Khánh Sơn mưa lũy kế từ đầu năm 2018 đến hết vụ Hè Thu 2018 dự báo ở mức thấp hơn so với TBNN khoảng -39% (trạm Ninh Hòa), -17% (trạm Đồng Trăng), -14% (trạm Nha Trang) và -16% (trạm Cam Ranh), như vậy khả năng rủi ro hạn hán thiếu nước đối với các vùng sản xuất phụ thuộc nước mưa trong vùng không cao. Tuy nhiên vẫn cần phải sử dụng nước tiết kiệm.

## III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nguồn nước hiện tại trong các công trình thủy lợi cộng với lượng mưa bổ sung được dự báo trong thời gian tới cơ bản đảm bảo cấp cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu 2018.

Tuy nhiên vẫn cần sử dụng nước tiết kiệm để đảm bảo nguồn nước phục vụ nhu cầu cho các giai đoạn tiếp theo.

Đối với những vùng tưới không sử dụng nước từ các công trình thủy lợi, tình hình hạn hán trong vụ Hè Thu 2018 được dự báo tương đối cao, do trong vùng mùa khô có lượng mưa rất thấp kết hợp với thời tiết nắng nóng và gió nhiều nên việc đáp ứng nhu cầu nước cho cây trồng vẫn luôn tiềm ẩn khả năng xảy ra hạn hán, đặc biệt là các vùng sản xuất tập trung. Vì vậy đối với tỉnh Khánh Hòa vẫn cần tích trữ nước đồng thời sử dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, giảm tổn thất bốc hơi mặt ruộng và các công cụ lưu trữ nước khác.

**Bản tin tiếp theo sẽ phát hành vào ngày 15/11/2018.**